

\*

Số 04- NQ/HU

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác  
phát triển đảng viên người đồng bào dân tộc thiểu số**

### *Phần thứ nhất*

### **TÌNH HÌNH CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN**

Trong những năm qua công tác phát triển đảng viên đã được các cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả hết sức quan trọng, hàng năm bổ sung vào đội ngũ đảng viên một lực lượng đảng viên trẻ có sức khỏe, có tri thức, từ đó tác động tích cực tới các mặt công tác xây dựng đảng và những thành tựu chung của huyện. Nhìn chung các nguyên tắc, tiêu chuẩn, quy trình kết nạp đảng viên được thực hiện nghiêm túc; số đảng viên được kết nạp đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ học vấn, chuyên môn và lý luận chính trị thể hiện được vị trí, vai trò là hạt nhân chính trị tại cơ sở đã góp phần làm giảm độ tuổi bình quân trong Đảng, tăng thêm sức mạnh cho Đảng bộ huyện. Tính đến tháng 6/2016, toàn đảng bộ có 1.130 đảng viên, trong đó đảng viên là người dân tộc thiểu số 306 đảng viên, chiếm tỷ lệ 27,8%. Tuy nhiên, tỷ lệ phát triển đảng viên là người đồng bào dân tộc thiểu số trong nhiệm kỳ qua vẫn còn thấp so với dân số và đảng viên trong đảng bộ<sup>1</sup>.

Nguyên nhân là do: Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng được quan tâm nhưng chất lượng chưa cao, chưa làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ và sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phát triển đảng viên. Việc quán triệt, tổ chức thi hành Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác phát triển đảng viên là người đồng bào dân tộc thiểu số ở một số tổ chức cơ sở đảng chưa được quan tâm đúng mức nên ảnh hưởng đến số lượng, chất lượng đảng viên.

Các tổ chức cơ sở đảng chưa xây dựng được nghị quyết chuyên đề về công tác phát triển đảng viên là người đồng bào dân tộc thiểu số; chưa chú trọng tuyên truyền vận động quần chúng phấn đấu vào đảng. Trong công tác tạo nguồn, một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa chú trọng việc phân công giao nhiệm

---

<sup>1</sup> Năm 2011 có 213 đảng viên, năm 2012 có 223 đảng viên, năm 2013 có 239 đảng viên, năm 2014 có 261 đảng viên và năm 2015 có 292 đảng viên là người dân tộc thiểu số.

vụ cho đảng viên giúp đỡ quần chúng phấn đấu vào đảng. Việc đánh giá đối tượng kết nạp đảng của nhiều chi bộ còn chung chung, mang tính hình thức, chưa sát tình hình cụ thể của đối tượng kết nạp đảng. Việc tổ chức xét duyệt kết nạp đảng ở một số cấp ủy cơ sở còn chậm. Một số cấp ủy viên chưa nắm vững nguyên tắc thủ tục quy định về kết nạp đảng viên nên việc hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ kết nạp đảng chưa chặt chẽ.

### ***Phần thứ hai***

## **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **I. MỤC TIÊU**

**1.** Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, tạo sự chuyển biến rõ rệt về chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, làm cho tổ chức đảng ở cơ sở vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và kịp thời giải quyết những vấn đề xảy ra ở cơ sở.

**2.** Xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, thị trấn nhất là tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tại cơ sở vững mạnh là yêu cầu cấp thiết; đòi hỏi sự vào cuộc của các cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, nhằm phát hiện, lựa chọn những quần chúng ưu tú để bồi dưỡng giới thiệu cho Đảng.

**3.** Đẩy mạnh việc tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới là người đồng bào dân tộc thiểu số. Chăm lo xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên ở cơ sở bảo đảm đủ về số lượng, nâng cao chất lượng; thực hiện tốt việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí cán bộ là người đồng bào dân tộc thiểu số để đủ sức đảm đương các chức trách, nhiệm vụ tại các xã, thị trấn.

**4.** Phấn đấu hàng năm có từ 70 đến 80 quần chúng ưu tú là người đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học lớp nhận thức về đảng; mỗi năm kết nạp từ 40 đảng viên trở lên là người đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó chú trọng phát triển đảng viên ở các thôn, tổ dân phố, dân quân tự vệ, dự bị động viên, thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp.

### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng**

- Tập trung nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt của công tác phát triển đảng viên, coi phát triển đảng là một trong

những giải pháp quan trọng nâng cao chất lượng đảng viên và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức đảng.

- Thông qua các loại hình sinh hoạt, hội họp, các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, trước hết là ở xã, thị trấn nhận thức rõ phát triển đảng viên là một nội dung trọng yếu trong công tác xây dựng đảng hiện nay, nhất là đảng viên người đồng bào dân tộc thiểu số.

## **2. Xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên**

- Các tổ chức cơ sở đảng hàng năm xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đảng viên; chú trọng công tác sơ kết, tổng kết để đánh giá những mặt làm được, chưa làm được, làm rõ nguyên nhân của những khuyết điểm, yếu kém trên cơ sở đó đề ra những chủ trương, biện pháp thiết thực chỉ đạo thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên nói chung và đảng viên là người dân tộc thiểu số nói riêng trong thời gian tới.

- Tập trung khắc phục những yếu kém của năm trước; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhằm phát triển đảng viên đạt chỉ tiêu, số lượng, đồng thời đảm bảo chất lượng theo quy định.

## **3. Xác định rõ phương châm, phương hướng, tiêu chuẩn kết nạp đảng viên phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương**

- Coi trọng cả chất lượng lẫn số lượng đảng viên được kết nạp nhưng không chạy theo số lượng mà hạ thấp tiêu chuẩn theo quy định. Người được kết nạp vào đảng phải thực sự là những quần chúng tiêu biểu, có uy tín trong các cơ quan, đoàn thể quần chúng, kiên quyết khắc phục tình trạng chạy theo thành tích, coi nhẹ tiêu chuẩn.

- Chú trọng bồi dưỡng xét kết nạp những đoàn viên thanh niên có trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn cao, có thành tích xuất sắc trong học tập, lao động và phong trào hoạt động thực tiễn của các đoàn thể quần chúng ở cơ sở, nhất là những cán bộ đoàn tiêu biểu.

## **4. Quy hoạch và bồi dưỡng nguồn phát triển đảng viên**

- Quy hoạch nguồn phát triển đảng viên cần đảm bảo các yêu cầu: Đủ về số lượng, có cơ cấu hợp lý, đảm bảo chất lượng; đảm bảo về phẩm chất chính trị, có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ văn hóa, có năng lực thực tiễn trong các phong trào quần chúng tại cơ sở.

- Định kỳ hàng tháng, cùng với việc rà soát quy hoạch, các cấp ủy, tổ chức đảng xem xét lựa chọn những đối tượng kết nạp để bồi dưỡng. Tăng cường chỉ đạo các tổ chức quần chúng phân công, giao nhiệm vụ phù hợp cho đối tượng kết nạp đảng.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc phân công đảng viên chính thức theo dõi, bồi dưỡng, giúp đỡ đối tượng kết nạp đảng, phấn đấu trở thành đảng viên và giúp đỡ đảng viên dự bị trở thành đảng viên chính thức.

### **5. Tập trung xây dựng các đoàn thể quần chúng vững mạnh**

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác vận động quần chúng và công tác xây dựng các đoàn thể quần chúng vững mạnh toàn diện. Tập trung chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các đoàn thể quần chúng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước như: Thông qua các chương trình “5 xung kích, 4 đồng hành” của Đoàn thanh niên, các gương điển hình tiên tiến trong học tập, lao động sản xuất, xây dựng nông thôn mới, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao... để tập hợp, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên vào tổ chức Đoàn, Hội. Đặc biệt chú trọng xây dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh về chính trị, tư tưởng, thực sự là đội dự bị tin cậy của Đảng.

### **6. Thực hiện tốt quy trình kết nạp đảng viên**

- Đối với những đối tượng có đủ tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng, các chi bộ cần kịp thời hướng dẫn, nhanh chóng hoàn chỉnh hồ sơ xét kết nạp. Tổ chức tốt việc xét kết nạp đảng viên, đảm bảo nguyên tắc, phát huy dân chủ, coi trọng chất lượng, tránh tư tưởng xem nhẹ, giản đơn, đồng thời chấn chỉnh kịp thời tư tưởng hẹp hòi, định kiến, đặt yêu cầu quá cao đối với người xin vào đảng.

- Lễ kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức và phát thẻ đảng viên cần được tổ chức trang trọng, chu đáo, tạo ấn tượng tốt đẹp đối với đảng viên. Sau kết nạp phải chú trọng bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, ý chí phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ của người đảng viên, hạn chế thấp nhất các trường hợp đảng viên người dân tộc thiểu số viết đơn xin ra khỏi đảng.

### ***Phần thứ ba***

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết; xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết. Định kỳ tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm vào dịp tổng kết năm, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

**2.** Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì phối hợp với các ban, ngành liên quan hướng dẫn việc học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết.

**3. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì phối hợp với các ban của Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ huyện./.**

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Mặt trận và các đoàn thể huyện;
- Các ban của Huyện ủy;
- Các TCCS đảng trực thuộc;
- Các đ/c Huyện ủy viên;
- Lưu: VP, BTC.

**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Duy Hải**